BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Số: 1514 / ĐHV-HTSVQHDN
V.v báo cáo kết quả điều tra, khảo sát sinh viên tốt nghiệp năm 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 27 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số 3943/BGDĐT-GDĐH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc báo cáo về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, Trường Đại học Vinh đã xây dựng kế hoạch và tiến hành điều tra, khảo sát việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên tốt nghiệp năm 2018 như sau:

1. Mục đích khảo sát

- Nhằm thu nhận thông tin khách quan về sản phẩm đào tạo của Trường Đại học Vinh, giúp Nhà trường có căn cứ để điều chỉnh trong công tác quản lý, tuyển sinh, đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội.

- Kết nối với cựu cựu học sinh, sinh viên, học viên nhằm tranh thủ tối đa sự ủng hộ về trí tuệ, tinh thần, vật chất giúp đỡ HSSV và góp phần phát triển Nhà trường.

2. Nội dung khảo sát

2.1. Khảo sát về việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên theo từng khóa: tỷ lệ sinh viên có việc làm; thời gian có việc làm sau tốt nghiệp; công việc có phù hợp với ngành được đào tạo; các kiến thức, kỹ năng được học có bổ trợ hiệu quả trong công tác; mức thu nhập bình quân hàng tháng; tương lai nghề nghiệp...

2.2. Điều tra lý do sinh viên tốt nghiệp chậm hoặc không tìm được việc làm; những kiến thức, kỹ năng nào sinh viên cần chuẩn bị trước khi tốt nghiệp; xu hướng nghề nghiệp; ý kiến đóng góp, nâng cao hiệu quả đào tạo của Nhà trường.

2.3. Lập danh bạ, kết nối với cựu cựu học sinh, sinh viên, học viên nhằm tranh thủ tối đa sự ủng hộ về trí tuệ, tinh thần, vật chất giúp đỡ HSSV và góp phần phát triển Nhà trường.

3. Phạm vi khảo sát, mẫu khảo sát

3.1. Đợt khảo sát được thực hiện đối với khóa sinh viên tốt nghiệp thuộc năm 2018 (tương đương khóa 54 hệ kỹ sư; khóa 55 hệ sư phạm, cử nhân khoa học).

3.2. Mẫu khảo sát: Toàn bộ sinh viên tốt nghiệp trong khoảng thời gian từ 01/01/2018 đến 31/12/2018.

3.3. Số lượng khảo sát:

- Tốt nghiệp năm 2018: 4.144 sinh viên tốt nghiệp

4. Hình thức tổ chức

4.1. Việc khảo sát được thực hiện theo các bước:

- Lập ban khảo sát, hộp thư tiếp nhận kết quả, xây dựng phần mềm khảo sát;

- Xây dựng mẫu phiếu điều tra, khảo sát (mẫu phiếu điện tử và phiếu giấy);

- Xác định đối tượng khảo sát và lập danh sách sinh viên tốt nghiệp thuộc các năm cần khảo sát;

- Lấy thông tin địa chỉ (facebook, zalo, email, điện thoại, địa chỉ gia đình) của sinh viên cần khảo sát để gửi phiếu khảo sát.

- Gửi thư khảo sát;

- Tiếp nhận kết quả, tổng hợp, phân tích kết quả thông qua phần mềm.

- Báo cáo, đánh giá kết quả khảo sát và có các kiến nghị, đề xuất.

4.2. Các hình thức khảo sát

- Khảo sát qua mạng internet: Đăng mẫu phiếu lên website Nhà trường, cung cấp đường link cho các đối tượng sinh viên tốt nghiệp truy cập và trả lời phiếu, gửi chuyển kết quả trực tiếp vào hộp thư của ban khảo sát. Việc gửi đường link có thể thông qua mạng xã hội (facebook,...), qua email hoặc tin nhắn điện thoại. Đây là hình thức triển khai chủ yếu.

- Khảo sát qua gửi thư: Gửi phiếu khảo sát trực tiếp theo địa chỉ do sinh viên cung cấp trước khi tốt nghiệp; tiếp nhận phiếu và nhập thông tin phản hồi vào phần mềm khảo sát.

- Khảo sát trực tiếp qua phỏng vấn: thực hiện đối với các đối tượng sinh viên tốt nghiệp có hộ khẩu tại thành phố Vinh và vùng phụ cận; các đối tượng về Trường nhận văn bằng, chứng chỉ; các đối tượng tiếp tục học cao học để nâng cao trình độ thì lấy phiếu trực tiếp. Các trường hợp khác có thể lấy qua gọi điện thoại... Thông tin phản hồi được cán bộ nhập vào phần mềm.

5. Thời gian thực hiện

- 20/7 - 15/8/2019: Lấy thông tin sinh viên tốt nghiệp, lập mẫu phiếu, xây dựng phần mềm khảo sát, lấy mẫu khảo sát;

- 16/8/2019 - 30/9/2019: Khảo sát bằng các hình thức;

- 01/10 - 20/10/2019: Tổng hợp kết quả, báo cáo.

6. Kinh phí thực hiện

6.1. Nguồn kinh phí: Nguồn ngân sách Nhà nước của Trường Đại học Vinh

6.2. Kinh phí thực hiện gồm:

- Xây dựng phần mềm khảo sát;

- Chi phí gửi thư, gọi điện thoại (đối với các trường hợp không gửi qua mạng internet);

- Bồi dưỡng cho cộng tác viên và cán bộ làm việc thêm ngoài giờ.

- Công tác phí cho cán bộ trực tiếp đến một số địa phương, cơ sở để kiểm tra thực tế.

7. Các đơn vị phối hợp thực hiện việc khảo sát tại Trường Đại học Vinh

7.1. Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, chương trình, dự toán chi tiết;

- Phối hợp Trung tâm CNTT xây dựng phần mềm khảo sát; chuẩn bị cơ sở vật chất, thông tin, dữ liệu, mẫu phiếu và tổ chức khảo sát theo kế hoạch;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả khảo sát;

- Lưu trữ dữ liệu khảo sát.

7.2. Trung tâm Công nghệ thông tin:

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp xây dựng phần mềm khảo sát; Phối hợp xử lý kết quả khảo sát, xuất số liệu theo yêu cầu.

7.3. Phòng Đào tạo:

- Cung cấp danh sách, số liệu sinh viên tốt nghiệp hằng năm phục vụ cho công tác điều tra, khảo sát việc làm sau tốt nghiệp.

7.4. Các khoa đào tạo trong toàn trường:

- Cung cấp dữ liệu địa chỉ liên hệ của sinh viên tốt nghiệp các năm từ 2018;

- Phối hợp Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp xây dựng group trên mạng xã hội, gửi đường link phiếu điều tra đến các đối tượng khảo sát theo kế hoạch;

- Tiếp nhận kết quả khảo sát và lưu trữ lâu dài, phục vụ cho các hoạt động của Khoa và Nhà trường.

7.5. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Cấp kinh phí tổ chức chương trình.

7.6. Phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên:

- Truyền thông về chương trình khảo sát sinh viên trong cán bộ, sinh viên;

- Bổ sung tại Nhà Truyền thống khu vực vinh danh cựu sinh viên thành đạt trên các lĩnh vực nghiên cứu khoa học, quản lý nhà nước, doanh nghiệp, có nhiều đóng góp cho địa phương và cả nước...

7.7. Các đơn vị liên quan khác:

- Phối hợp cung cấp dữ liệu sinh viên tốt nghiệp, cựu sinh viên thành đạt nhằm tranh thủ tối đa sự ủng hộ về trí tuệ, tinh thần, vật chất giúp đỡ HSSV và góp phần phát triển Nhà trường.

8. Kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát sinh viên tốt nghiệp năm 2018 như sau:

- Số sinh viên tốt nghiệp được khảo sát: 4.144 sinh viên

- Số lượng sinh viên báo đã có việc làm: 3.267 (chiếm 82.6% SVTN phản hồi)

- Số lượng sinh viên làm việc đúng ngành đào tạo: 680 (chiếm 17.2% SVTN phản hồi)

- Số lượng sinh viên làm việc liên quan đến ngành đào tạo: 620 (chiếm 15.7% SVTN phản hồi)

- Số lượng sinh viên làm việc không liên quan đến ngành đào tạo: 1.967 (chiếm 49.7% SVTN phản hồi)

- Số sinh viên hiện đang tiếp tục học (sau đại học, văn bằng 2): 248 (chiếm 06.2 % SVTN phản hồi)

- Số sinh viên chưa có việc làm: 435

- Số sinh viên không phản hồi: 191

- Tỷ lệ sinh viên có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi: 88.9%

- Thời gian có việc làm sau khi tốt nghiệp trung bình là: 3,5 tháng

- Khu vực làm việc:

+ Nhà nước: 445 SVTN (chiếm 13.7% SVTN có việc làm);

+ Tư nhân: 1.963 SVTN (chiếm 60% SVTN có việc làm);

+ Tự tạo việc làm: 449 SVTN (chiếm 13.7% SVTN có việc làm);

+ Có yếu tố nước ngoài: 418 SVTN (chiếm 12.7% SVTN có việc làm);

- Ngành có tỷ lệ việc làm cao nhất: Báo chí và Nuôi trồng Thủy sản (100%)

- Ngành có tỷ lệ việc làm thấp nhất: Nông học (71.9%)

(Số liệu cụ thể kết quả khảo sát có tại 03 phụ lục đính kèm)

9. Giải pháp của Trường Đại học Vinh nhằm hỗ trợ giải quyết việc làm cho sinh viên

Kết quả khảo sát cho thấy vẫn còn nhiều sinh viên chưa có việc làm ngay sau khi tốt nghiệp hoặc phải làm việc ở những ngành nghề không đúng chuyên môn đào tạo. Chính vì vậy, nhà trường rất quan tâm đến công tác tìm kiếm, giới thiệu việc làm cho sinh viên bằng nhiều giải pháp. Cụ thể là:

9.1. Nhà trường chủ động thiết lập các mối quan hệ hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp, các đơn vị sử dụng lao động, quan tâm kết nối sinh viên với các nhà tuyển dụng, thiết lập hệ thống thông tin hai chiều giữa nhà trường với các doanh nghiệp nhằm thực hiện mục tiêu đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

9.2. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức các diễn đàn tư vấn về tuyển dụng, hội thảo nghề nghiệp, ngày hội việc làm cho sinh viên.

9.3. Phối hợp với các đơn vị tuyển dụng nhằm tổ chức giới thiệu việc làm cho sinh viên. Cập nhật các thông tin về tuyển dụng của các cơ quan, doanh nghiệp để thông báo cho sinh viên qua các kênh thông tin như: website nhà trường, bảng tin sinh viên, qua facebook, ... Qua đó, sinh viên có nhu cầu có thể trực tiếp liên hệ và nạp hồ sơ đến nhà tuyển dụng hoặc trực tiếp nộp hồ sơ về Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp để Trung tâm tập hợp và chuyển đến doanh nghiệp theo yêu cầu.

9.4. Tổ chức các chương trình về việc làm bán thời gian cho sinh viên đang học tập tại trường. Mục đích là nhằm giúp các em rèn luyện, trau dồi kỹ năng và vận dụng các kiến thức đã được học ở nhà trường vào thực tiễn công việc. Đồng thời, giúp sinh viên có thêm thu nhập để trang trải cuộc sống, phục vụ mục đích học tập. Có thêm kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm trước khi ra trường lập nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của các nhà tuyển dụng.

9.5. Tổ chức các chương trình thực tập tiềm năng dành cho sinh viên năm thứ 3, thứ 4 thông qua sự phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp nhằm giúp sinh viên có được moi trường thực tập thuận lợi, bổ ích và tăng cơ hội tìm kiếm việc làm cho các em.

9.6. Ký kết các hợp tác chiến lược với các đơn vị có nhu cầu sử dụng lao động lớn như: công ty CP Ecoba Việt Nam, Công ty CP thép Hòa phát Dung Quất, Công ty TM tổng hợp Tuấn Việt, Ngân hàng OCB, Ngân hàng Saccombank ...

10. Các kiến nghị, đề xuất về cơ chế, chính sách, giải pháp nhằm giải quyết việc làm cho sinh viên tốt nghiệp

10.1. Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cấp, các ngành cần quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác khảo sát việc làm sinh viên tốt nghiệp. Vì đó chính là cơ sở đánh giá chất lượng đào tạo và nhu cầu nguồn năng lực của xã hội đối với sản

phẩm đào tạo của các nhà trường. Từ đó, Nhà nước có cơ sở để tiến hành điều tiết vĩ mô và ban hành các chính sách phù hợp về giáo dục, đào tạo; nhà trường có sự điều chỉnh kịp thời và phù hợp chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội.

10.2. Nhà nước cần ban hành quy định về sự phối hợp giữa các bên liên quan trong việc tổ chức khảo sát việc làm của sinh viên tốt nghiệp như Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ Lao động - Thường bình và Xã hội, Trung ương Đoàn, ... Đồng thời, cần đề cập đến trách nhiệm, nghĩa vụ của các cơ quan, doanh nghiệp sử dụng lao động đối với hoạt động này.

10.3. Cần có sự thống nhất và xây dựng dữ liệu số hóa về việc cập nhật tình hình việc làm của cựu sinh viên tốt nghiệp. Đặc biệt là trong thời gian tới, khi triển khai việc cấp thẻ công dân gắn với mã số định danh cho tất cả mọi người thì việc triển khai hoạt động này sẽ rất thuận lợi và cần được triển khai đầy đủ, nghiêm túc.

Trên đây là báo cáo về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp đại học của Trường Đại học Vinh khảo sát trong năm học 2018-2019 đối với sinh viên tốt nghiệp năm 2018. Mặc dù đã cố gắng để liên hệ toàn bộ sinh viên tốt nghiệp trong khoảng từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 nhưng vẫn còn một số sinh viên không liên hệ được chủ yếu là các em Lưu học sinh Lào và một số sinh viên tốt nghiệp muộn nên kết quả điều tra vẫn chưa sát hoàn toàn với thực tế. Trường Đại học Vinh sẽ tiếp tục khảo sát, đánh giá giai đoạn tiếp theo đối với các sinh viên đã được khảo sát (sau 1 năm ra trường...), khảo sát thêm các khóa khác và xem nội dung khảo sát sinh viên tốt nghiệp hằng năm là một nhiệm vụ bắt buộc nhằm: cung cấp các thông tin có giá trị về khả năng tham gia thị trường lao động của sinh viên tốt nghiệp; đánh giá mức độ phù hợp của các chương trình giảng dạy, các kiến thức, kỹ năng cũng như các tiêu chuẩn về hành vi, thái độ, các phẩm chất khác được trang bị cho sinh viên tốt nghiệp có phù hợp với yêu cầu của người sử dụng lao động hay không và giúp Nhà trường điều chỉnh phương thức, kế hoạch, chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu của thế giới việc làm...

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ với đơn vị đầu mối: Trung tâm Dịch vụ, Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, điện thoại: 0238.37 33 666; di động: 0902.169799, email: duclc@vinhuni.edu.vn (ông Lê Công Đức, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm).

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Đảng uỷ, Ban Giám hiệu (để b/c);;
- Các đơn vị, đoàn thể toàn trường (để biết);
- Lưu: HCTH, HTSVQHDN

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

GS.TS. Đinh Xuân Khoa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VIỆC LÀM SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2018 (Tốt nghiệp từ 1/1-31/12/2018)

TT	Ngành đào tạo	Tổng số SV tốt nghiệp		Số SV phản hồi		Tình trạng việc làm					Tỷ lệ sv có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi	Tỷ lệ sv có việc làm/tổng số sinh viên tốt nghiệp	Khu vực làm việc				Ghi chú
						Có việc làm			Tiếp tục học	Chưa có việc làm			Nhà nước	Tư nhân	Tự tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài	
		Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Đúng ngành Đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo									
('1)	('3)	('4)	('5)	('6)	('7)	('8)	('9)	('10	('11)	('12)	('13)	('14)	('15)	('16)	('17)	('18)	('19)
1	Báo chí	37	33	37	33	10	3	22	2	0	***100.0***	***100.0***	12	12	9	3	
2	Chính trị học	34	18	28	18	0	2	18	1	7	***75.0***	***61.8***	3	14	2	2	
3	Công nghệ thông tin	132	56	125	54	38	18	50	7	12	***90.4***	***85.6***	9	62	14	21	
4	Công nghệ thực phẩm	107	100	105	100	15	17	52	4	17	***83.8***	***82.2***	4	58	4	18	
5	Công tác xã hội	69	47	67	46	1	12	40	7	7	***89.6***	***87.0***	7	30	6	10	
6	CN KT Hóa học	22	17	22	17	3	5	12	1	1	***95.5***	***95.5***	2	14	1	3	
7	CN KT Điện - Điện tử	65	1	64	1	9	17	30	5	3	***95.3***	***93.8***	1	34	4	17	
8	Giáo dục Chính trị	20	16	18	14	1	4	10	0	3	***83.3***	***75.0***	5	8	1	1	
9	Giáo dục Mầm Non	113	113	113	113	82	0	13	6	12	***89.4***	***89.4***	45	35	9	6	
10	Giáo dục QPAN	1	0	1	0	0	0	0	0	1	***0.0***	***0.0***	0	0	0	0	
11	Giáo dục Thể chất	25	8	21	8	1	3	14	2	1	***95.2***	***80.0***	1	14	2	1	
12	Giáo dục Tiểu học	102	93	102	93	70	2	8	0	21	***78.4***	***78.4***	66	9	5	0	1 SV mất
13	Hóa học	9	5	9	5	0	2	5	0	2	***77.8***	***77.8***	0	6	0	1	

14	Kế toán	259	241	252	234	107	30	78	9	28	***88.9***	***86.5***	2	175	23	15	
15	Khoa học Máy tính	26	6	21	5	4	1	12	0	4	***81.0***	***65.4***	0	9	5	3	
16	Khoa học môi trường	73	43	70	43	1	6	41	10	12	***82.9***	***79.5***	0	33	10	10	
17	Khuyến nông	14	10	14	10	1	6	5	1	1	***92.9***	***92.9***	2	6	1	3	
18	Kinh tế	100	84	89	77	2	38	39	4	6	***93.3***	***83.0***	1	66	6	6	
19	Kinh tế nông nghiệp	57	35	57	35	0	5	39	2	11	***80.7***	***80.7***	0	29	9	6	
20	Kỹ thuật Xây dựng	274	5	245	4	128	9	60	33	15	***93.9***	***83.9***	2	137	22	36	
21	KT ĐT-Truyền thông	57	16	56	16	5	17	24	6	4	***92.9***	***91.2***	2	29	7	8	
22	KT Điều khiển &TĐH	90	4	90	4	11	29	36	10	4	***95.6***	***95.6***	0	44	6	26	
23	KT Xây dựng CTGT	162	2	156	2	18	74	49	10	5	***96.8***	***93.2***	6	99	9	27	
24	Luật	393	255	366	244	22	38	207	35	64	***82.5***	***76.8***	35	148	65	19	
25	Luật Kinh tế	354	258	338	247	7	48	223	33	26	***92.0***	***87.9***	17	194	48	19	1 SV mất
26	Ngôn ngữ Anh	125	118	122	115	1	36	73	2	10	***91.8***	***89.6***	0	76	10	24	
27	Nông học	32	22	32	22	4	9	7	3	9	***71.9***	***71.9***	2	9	3	6	
28	Nuôi trồng thủy sản	37	14	37	14	28	2	6	1	0	***100.0***	***100.0***	0	33	1	2	
29	Quản lý Đất đai	109	53	103	50	10	9	70	4	10	***90.3***	***85.3***	14	40	28	7	
30	Quản lý Giáo dục	29	27	25	25	0	8	12	0	5	***80.0***	***69.0***	6	10	2	2	
31	QLTN & môi trường	245	147	231	139	1	26	175	9	20	***91.3***	***86.1***	9	110	44	39	
32	Quản lý Văn hóa	12	10	12	10	0	1	8	0	3	***75.0***	***75.0***	3	5	1	0	
33	Quản trị kinh doanh	123	84	113	78	22	21	54	11	5	***95.6***	***87.8***	1	65	15	16	
34	Sinh học	1	1	1	1	0	0	1	0	0	***100.0***	***100.0***	0	1	0	0	
35	Sư phạm Địa lý	74	68	70	65	28	4	25	4	9	***87.1***	***82.4***	24	23	7	3	
36	Sư phạm Hóa học	41	36	41	36	15	4	6	7	9	***78.0***	***78.0***	14	8	3	1	
37	Sư phạm Lịch sử	60	51	59	51	8	9	31	1	10	***83.1***	***81.7***	6	31	5	6	
38	Sư phạm Ngữ văn	77	57	72	57	7	13	42	2	8	***88.9***	***83.1***	17	30	9	6	
39	Sư phạm Sinh học	73	20	71	19	2	1	60	4	4	***94.4***	***91.8***	2	41	3	17	
40	Sư phạm Tiếng Anh	84	59	82	59	2	1	67	2	10	***87.8***	***85.7***	3	52	7	8	

41	Sư phạm Tin học	31	30	30	30	1	1	23	0	5	*83.3*	*80.6*	1	17	2	5	
42	Sư phạm Toán học	90	72	87	70	2	11	60	4	10	*88.5*	*85.6*	7	47	10	9	
43	Sư phạm Vật lý	111	102	108	100	3	62	25	2	16	*85.2*	*82.9*	38	39	8	5	
44	Tài chính - Ngân hàng	132	101	129	101	7	13	89	0	19	*84.5*	*82.6*	63	33	13	0	1 SV mất
45	Toán học	4	3	4	3	0	2	1	0	1	*75.0*	*75.0*	2	0	1	0	
46	Văn học	3	2	3	2	0	0	2	0	1	*66.7*	*66.7*	1	0	1	0	
47	Việt Nam học	56	50	54	48	2	1	43	4	4	*92.6*	*89.3*	10	27	8	1	
Tổng cộng		**4,144**	**2,593**	**3,952**	**2,518**	**679**	**620**	**1,967**	**248**	**435**	*88.92*	*84.80*	**445**	**1,962**	**449**	**418**	

Ghi chú: Hiện có 192 sinh viên đang liên lạc chưa phản hồi thông tin hiện đang liên lạc (trong đó: 72 LHS Lào và 120 sinh viên Việt Nam)

Nghệ An, ngày 27 tháng 12 năm 2019

BỘ PHẬN KHẢO SÁT, THỐNG KÊ

ThS. Lê Công Đức

Giám đốc Trung tâm DV, HTSV&QHDN

SĐT: 0902 169 799

Email: duclc@vinhuni.edu.vn

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

GS.TS. Đinh Xuân Khoa